

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Ngô G** – sinh ngày 01/01/1986; Địa chỉ: ấp Xóm Tro 1, thị trấn Hưng Lợi, huyện TH Trị, tỉnh Sóc Trăng (nay là nay là xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ).

- Bị đơn: Chị **Huỳnh Thị H**, sinh ngày 19/07/1974; Địa chỉ: ấp Biển Đông A, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là khóm Biển Đông A, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà M).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô G với chị Huỳnh Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về hôn nhân: Anh Ngô G và chị Huỳnh Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về con chung: Anh Ngô G và chị Huỳnh Thị H thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Anh Ngô G và chị Huỳnh Thị H thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung, nợ riêng: Anh Ngô G và chị Huỳnh Thị H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Ngô G tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Ngô G đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004643 ngày 14/11/2025, được đối trừ, anh Ngô G được nhận lại 150.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cà M, tỉnh Cà M.

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà M;
- VKSND Khu vực 6 – Cà M;
- Phòng THS DS KV6 – Cà M;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng